

LẠI NÓI VỀ NÚI NON Ở TRẦN VĨNH THANH

Nguyễn Trường Khánh^{1*}

Trong toàn khu vực Tây nam bộ chỉ có 2 tỉnh An Giang và Kiên Giang với địa chất đặc biệt nên có nhiều núi đá. Theo ghi nhận mới nhất, riêng tỉnh An Giang (xưa là trần Vĩnh Thanh) có tới 37 núi lớn, nhỏ phân bố theo các huyện, thị như sau:

-Thị xã Tân Châu: có 1 núi (núi Nổi ở Tân Thạnh)

-Tp.Châu Đốc: có 1 núi (núi Sam)

-Huyện Thoại Sơn: có 9 núi. Trong đó, tiêu biểu là núi Sập, núi Cậu, núi Ba Thê, núi Tượng...

-Huyện Tịnh Biên: có 18 núi, điển hình là các núi: Phú Cường (Tà –Béc), núi Dài Năm giếng, núi Kéc, núi Trà Sư, núi Bà Vải, núi Cấm, núi Bà Đội Om (Bà Đội), núi Ba Xoài, núi Chút...

-Huyện Tri Tôn: gồm 8 núi, có các núi chính: Nam Quy, núi Dài Văn Liên, núi Nước, núi Cô Tô...

Trong sách địa chí của triều Nguyễn, hầu hết các tên núi được chép bằng chữ Hán, khác biệt với tên thường gọi ngoài dân gian. Nguyên nhân do hạn chế nhất định trong việc ghi chép ngày xưa, cùng với sự thay đổi tên theo thời gian... làm cho nhiều tên núi trong sách vở khác hẳn với tên thường gọi. Vì vậy, việc nghiên cứu gặp không ít khó khăn. Những tên gọi cùng một núi thường có những dị biệt, lắm lúc gây ra sự hoài nghi...

Một số tác giả đã tra cứu, đối chiếu các tư liệu cổ, góp phần xác định rõ ràng về nguồn gốc các sơn danh thường gọi cho đến bây giờ.

Chỉ có 17 tên núi được khảo sát. 20 tên núi còn lại thì chưa thấy tài liệu cổ nào nói đến. Có thể lúc viết các sách xưa, các tác giả chưa phát hiện đầy đủ số núi trên thực tế hoặc giả thiếu thông tin chính xác nên không viết?

Trong số các tác phẩm Hán-Nôm thì Gia Định Thành Thông chí của Trịnh Hoài Đức là tài liệu chủ yếu khi nghiên cứu các sơn danh. Theo đó, riêng trần Vĩnh Thanh (tức tỉnh An Giang sau này) có 15 núi được mô tả. Sau đó, ĐNNTC bổ sung thêm được 2 tên núi nữa. Tổng cộng có 17 tên núi được mô tả như sau:

1/Thoại Sơn (tức Núi Sập)²: Được vua Gia Long đặt tên để ghi công của Thoại Ngọc hầu (Nguyễn Văn Thoại) đã chỉ huy hoàn thành công trình đào kinh Thoại Hà (nối Long Xuyên-Rạch Giá). Trên núi có đền thờ ông rất trang trọng.

2/Bửu sơn: Còn gọi là núi Cậu, nằm cạnh Thoại Sơn. (Xin đừng nhầm lẫn với núi Cậu ở xã An Phú-Tịnh Biên sẽ nói ở phần sau).

3/Ba Thê sơn: Núi Ba Thê ở thị trấn Óc Eo huyện Thoại Sơn.

4/Tà Chiếu sơn³: Ở phía bắc Ba Thê Sơn, nay gọi là núi Nhỏ.

^{1*}Hội KHLS Thanh Bình-ĐT. Email: khangnt52@gmail.com

²Trịnh Hoài Đức tả Thoại Sơn: “Nhìn thấy non xanh mây phủ, suối đá ngọc ôm, thần sông nhượng đức, mẹ đất chứa linh, trấn giữ phần hiểm yếu, nêu sức mạnh để củng cố cõi nam ta mà dâng thọ” (trang 66 Lý Việt Dũng dịch-GĐTTC)

³Tà chiếu nghĩa là nắng chiều rọi xuống rặng ngời: “Nơi đây núi non hiểm hóc đứng giữa vùng lớn trong như hạt ngọc linh châu vừa lấy ra khỏi hộp... nắng chiều rọi xuống như gấm vóc lấp lánh, cảnh trí có thể vẽ thành bức tranh đẹp (GĐTTC trang 66).

5/Trà Nghinh sơn: phía đông bắc núi Tà Chiêu. Ngày nay gọi là núi Tượng (không phải núi Tượng ở Ba Chúc-Tri Tôn. Cũng không phải Tượng sơn ở Châu Đốc).

6/Tượng sơn: dân gian gọi là núi Sam vì trên cao nhìn xuống núi có hình dáng con sam biển. Theo sách mô tả thì núi này ở cách đồn Châu Đốc 9 dặm (trên 4km) và cách kinh Vĩnh Tế 2 dặm⁴ vùng này chỉ duy nhất có núi sam (Vĩnh Tế sơn, Học Lãnh sơn. Không rõ tại sao lại có tên nữa là Tượng sơn?).



Ảnh núi Sam-Châu Đốc



Ảnh núi Dài Năm Giếng

7/Ca Âm sơn: tức núi Dài Năm Giếng (Ngũ Hồ sơn) thuộc xã An Phú-Tịnh Biên, còn có tên khác là núi Dài Nhỏ.

8/Nam Sư sơn⁵: Tên gần giống Trà Sư (Phnôm Tràs), núi này ở phía đông núi Dài Năm Giếng. Còn có một tên chữ nữa là Kỳ Lân sơn (núi Sư Tử).

9/Khê Lạp sơn (Phnôm Crack Can): Theo mô tả thì có khả năng là núi Kéc (Anh Vũ sơn) ở phía đông núi Dài Năm Giếng.

10/Tà Biệt sơn (phiên âm từ tên Tà-Béc): còn có tên khác là núi Phú Cường, thuộc xã An Nông-Tịnh Biên.

11/Tốt sơn (có thể đọc là Chốt sơn, giống như quân cờ trong bàn cờ tướng, con *tốt* có thể đọc thành con *chốt*. Sau lại đọc lệch thành Chút sơn. Phía bắc núi Tà Biệt-Tịnh Biên, dân thường gọi là núi Nhọn, có lẽ theo hình dáng của núi!

12/Ba Xùi sơn: tên cũ của cả cụm núi Ba Xoài và núi Cấm, ở phía nam núi Tà Biệt. Về sau núi Cấm nổi tiếng nên chỉ một phần nhỏ còn lại vẫn được gọi là Ba Xoài (Ba Xùi sơn) phần lớn thuộc về Thiên Cấm sơn. Ở phía bắc còn có ấp Ba Xoài, chợ Ba Xoài, chùa Ba Xoài thuộc xã An Cư-Tịnh Biên. Người Pháp cũng vẽ núi Ba Xoài kề núi Cấm.

13/Ất Giùm sơn (có người phiên âm *Ốc Nhấm*): tức núi Ngất Sum, Dân ta gọi Núi Dài Lớn (tức núi Dài Văn Liên) một tên chữ nữa là Ngọa Long Sơn (dài 8.000m, dài nhất Bảy Núi).

⁴ Thoại Ngọc Hầu lại chỉ huy công trình đào kinh Châu Đốc-Hà Tiên, vua ghi công nên lấy tên chánh thê ông là Châu Thị Vĩnh Tế để đặt tên cho kinh mới là Vĩnh Tế hà và núi Sam là Vĩnh Tế sơn. Sau mộ ông và 2 bà vợ (có cả mộ bà vợ thứ là Trương Thị Miệt được chôn ở chân núi Sam. Nay là một điểm để du khách tham quan, chiêm bái).

⁵ Chữ sư trong nam sư và Trà sư phải hiểu theo nghĩa là Sư Tử vì núi này còn có tên chữ là Kỳ Lân sơn (chớ không phải “ông sư tên Trà” lên tu trên núi này như phỏng đoán trước kia của nhiều tác giả!)

14/Đài Tôn sơn (Phnôm Ktô): tức núi Tô (Cô Tô, Phụng Hoàng sơn) trải dài trên các xã Cô Tô, Núi Tô, Ô Lâm, An Tức-Huyện Tri Tôn⁶.

15/Nam Vi sơn (Phnôm Pi): tức núi Nam Quy, xã Châu Lăng-Tri Tôn.

16/Nhân Hòa sơn: tức núi Bà Đội, nằm cạnh núi Nam Vi.

17/Thị Vi sơn: rất có thể đây là núi Bà Vãi (?) vì từ *Thị* và từ *Bà* có cùng một nghĩa. Ví dụ: Địa danh *Thị Nghè* (Tp.HCM) còn được gọi *Bà Nghè*; còn *Bà Hòa* ở An Giang còn được gọi còn *Thị Hòa*. Trường hợp này *Thị Vi* chính là *Bà Vãi* có tên tục là *Vi* chăng? (xin chỉ giáo).

Như vậy đã có 17 núi được đối chiếu trong sách địa chí nhà Nguyễn. Số còn lại không thấy nhắc đến, trong đó có nhiều núi nổi tiếng như núi Nước, núi Bà Đắc, núi Ông Tà, núi Tà Pạ, núi Thâm Đưng...

Sau khảo sát nhiều tư liệu xưa và nay ta thấy có nhiều núi cùng tên hoặc khác tên nhưng đồng nghĩa:

-Có 2 núi Cậu: 1 ở xã An Phú-Tĩnh Biên, 1 ở nam Thoại Sơn.

-Có 2 núi Dài: núi Dài Năm Giếng và núi Dài Văn Liên.

-Có 2 núi Đất: 1 ở Yên Cũ và 1 ở Tịnh Biên (sách triều Nguyễn không nói)

-Đặc biệt có đến 3 núi Tượng: 1. Núi Tượng ở Ba Chúc (Tri Tôn), 2. Núi Tượng ở xã Vọng Đông-Thoại Sơn, 3. Tượng sơn ở Châu Đốc (núi Sam).

Chưa hết, lại còn có cả núi Voi ở Tịnh Biên (tức núi Tà Khệt) nữa chứ! (núi này Trịnh Hoài Đức cũng không ghi!).

Trong số 37 núi ở An Giang thì có 7 núi nổi tiếng nhất (Thất sơn)⁷ với nhiều truyền thuyết huyền thoại gắn liền với sự ra đời của các tôn giáo nội sinh (khởi đầu từ Bửu Sơn Kỳ Hương...). Hiện nay Thất sơn và nhiều núi khác trong khu vực đã trở thành các điểm du lịch nổi tiếng của tỉnh An Giang. Các núi trong số này đều có chung yếu tố “nhất”: cao nhất, thấp nhất, dài nhất, nhỏ nhất, đẹp nhất, có nhiều giếng nước nhất và một núi xem như “rừng rợn” nhất!

1. Cao nhất là núi Cấm: 716 mét, xưa được giáo dân Bửu Sơn Kỳ Hương xem như một linh tú (tức núi báu, nơi đây sẽ mở ra “hội Long Hoa” rực rỡ, chào đón những người có căn tu về dự để thừa hưởng sự thái bình, an lạc như cảnh giới thần tiên!). Ngày nay, núi này là một trong số khu du lịch sinh thái với hệ thống cáp treo hiện đại, giúp bạn dễ dàng chinh phục đỉnh núi cao (ngày xưa muốn lên núi chỉ có đường ...leo bộ!).

2. Thấp nhất là núi Nước (Thủy Đài sơn): núi này sử triều Nguyễn cũng không ghi, núi chỉ cao trên, dưới 50 mét, sè sè như một quả đồi... bằng đá, nằm giữa cánh đồng lúa. Khi mùa lũ về (tháng 7, 8, 9 AL) quanh núi ngập toàn nước, hòn núi như một cù lao nổi trên mặt nước, người xưa gọi Thủy Đài cũng hữu lý!

3. Đẹp nhất là núi Tô (Đài Tôn sơn): cao 614 mét, hiện còn nhiều dấu ấn hằn trên đá mà theo truyền thuyết là những dấu chân của Phụng Hoàng thần, trên trời đáp xuống để ngự trị vùng núi này nên còn được gọi Phụng Hoàng sơn. Trên ngọn có

⁶ Trịnh Hoài Đức tả cảnh đêm ở núi này: “Thình thoảng nghe gà gáy trắng dưới núi, chó sủa xuân trong động, thật là một cảnh hương yên hà ngoại thể tục (GĐTTC trang 69)

⁷ Xem bài “Miền 7 núi Xưa và Nay” của cùng tác giả bài này trên TTKHLS Bình Dương số 66 (website: sugia.vn)

hồ Tà Pạ rất đẹp. Trong núi, hệ thống hang động như tổ ong, du khách rất thích vào tham quan, trải nghiệm.

4. Dài nhất là Ngọa Long sơn (núi Dài Lớn): cao 580 mét, dài 8 km, To lớn và dài như con rồng nằm nên được gọi “Ngọa Long”. Nơi đây thiên nhiên hoang dã, chim chóc, gỗ quý, thú rừng... rất nhiều. Hình ảnh rừng tre trong căn cứ Ô Tà Sóc đẹp mơ màng! Đây là căn cứ Cách Mạng được công nhận Di sản VHLS cấp Quốc gia (ảnh).

5. Nhỏ nhất là núi Kéc⁸ (Khê Lạp sơn): hiện nay khu du lịch này có đường bậc thang, hai bên có rào chắn rất an toàn. Từ chân lên tới đỉnh núi cao 225 mét du khách chỉ đi bộ một chốc là hết núi, tha hồ quay phim, chụp ảnh với chòm núi có hình phần đầu, cổ của chim kéc rất rõ nét nên còn được gọi Anh Vũ sơn.

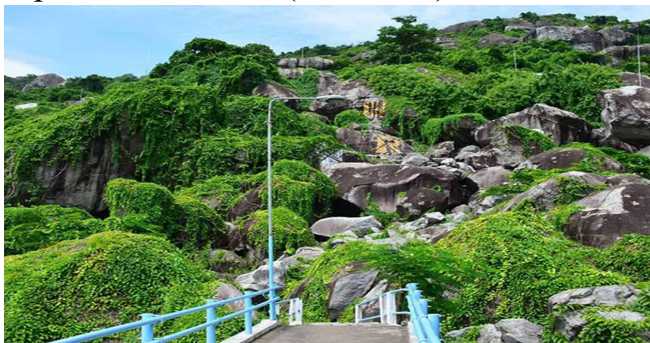


Ảnh: không nơi nào giống chim kéc hơn núi này

Ảnh: rừng tre trong căn cứ Ô Tà Sóc

6. Núi có nhiều giếng nước trong nhất: núi Dài Năm Giếng với năm giếng nước trong không bao giờ cạn. Theo truyền thuyết đó là dấu ấn 5 ngón chân của một vị thần tiên (khổng lồ) khi giáng xuống núi để ngự trị vùng này!

7. Rừng rợn nhất (khi tham quan): chính là núi Tượng⁹ (Liên Hoa sơn) núi cao 145 mét, dài 600 mét ở Ba Chúc (Tri Tôn). Dưới chân núi, người ta xây một nhà kiếng, thu gom, trưng bày hàng trăm đầu lâu và xương cốt của những nạn nhân như chứng tích tố cáo tội ác diệt chủng của tập đoàn Khme Đỏ (năm 1978).



Ảnh: Nhà mồ Ba Chúc

Ảnh núi Tô

Tóm lại, Bảy núi là khu vực có khả năng khai thác, phát triển du lịch tâm linh. Một khu lý tưởng để mọi người đến hành hương, tham quan, ngắm cảnh. Từ đó, sống hài hòa, thân thiện với thiên nhiên. Đó cũng chính là mục tiêu phát triển bền vững của du lịch An Giang vậy!./.

⁸ Xưa nay rất nhiều tác giả viết sai chính tả (núi Két). Thật ra, chim kéc mới là loài vẹt có mỏ quặm, rất giống ngoại hình của cụm đá to trên đỉnh núi này nên phải viết là núi “kéc” mới đúng (xem ảnh sẽ thấy rõ điều này).

⁹ Xin nhắc lại đây không phải là Tượng sơn (núi Sam) ở Châu Đốc. Cũng không phải núi Tượng ở Thoại sơn.